

Bản án số: 104/2024/HSST.

Ngày: 20/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG Y
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thế Dương.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Xuân Hùng.
2. Ông Bùi Văn Động.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 21/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HS ngày 05/12/2024 đối với bị cáo:

* **Nguyễn Đức T, sinh năm 1993**, tại thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Đức Ngọc, sinh năm 1965; Họ và tên mẹ: Vũ Thị Dung, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án:

+ Ngày 24/6/2015 bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/7/2016 (*phạm tội ngày 21/01/2015, tài sản chiếm đoạt trị giá trên 2.000.000 đồng*).

+ Ngày 13/01/2017 bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y xử phạt 06 năm 6 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2022.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 05/3/2012 bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/8/2012 (khi phạm tội là người dưới 18 tuổi).

+ Ngày 30/8/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 15/8/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2024, đến ngày 09/9/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y. *(Có mặt tại phiên tòa).*

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Trọng Đại, sinh năm 1968 *(Vắng mặt).*

Địa chỉ: Tổ dân phố Tứ Mỹ, phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y.

- Anh Đoàn Quốc Việt, sinh năm 1982 *(Vắng mặt).*

Địa chỉ: Tổ dân phố Tứ Mỹ, phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y.

- Bà Vũ Thị Dung, sinh năm 1969 *(Có mặt).*

Địa chỉ: Tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức T sinh năm 1993 nơi thường trú tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y là đối tượng nghiện chất ma túy và có 02 tiền án chưa được xóa án tích. TUYÊN TỰ KHAI: Trưa ngày 04/9/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên TUYÊN đi từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe của một người qua đường không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến khu vực nghĩa trang thôn An Khải, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi. Tại đây, TUYÊN gặp một người đàn ông *(không biết tên, tuổi, địa chỉ)* hỏi mua ma túy thì người này đồng ý. TUYÊN đưa cho người này 200.000 đồng, rồi đi đến vị trí gốc cây đa ở khu vực công nghĩa trang theo sự chỉ dẫn của người đàn ông này thấy 01 gói giấy màu xanh biết là ma túy nên TUYÊN cầm ở lòng bàn tay phải rồi tiếp tục ra xin đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực đường Phạm Ngũ Lão, phường Phùng Chí Kiên rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi TUYÊN đang đi bộ trên đường Phạm Ngũ Lão thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào phối hợp với Công an phường Phùng Chí Kiên phát hiện phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu tại lòng bàn tay phải của TUYÊN 01 gói giấy màu xanh, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột được niêm phong ký hiệu A.

Cùng ngày 04/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức T ở tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa xác định TUYÊN dương tính với Heroine.

Tại bản thông báo kết giám định sơ bộ số 584/KL-KTHS(MT) ngày 04/9/2024 và bản kết luận giám định số 584/KL-KTHS(MT) ngày 07/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Y kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A có khối lượng là 0,276g *(Không thấy hai bảy sáu gam)*, là ma túy, loại Heroine *(Heroin)* có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày

25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại mẫu giám định bên trong có 0,261g (*Không thấy hai sáu một gam*) ma túy Heroine được niêm phong giao cho Công an thị xã Mỹ Hào quản lý.

Quá trình điều tra bị can Nguyễn Đức T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Tuyền còn khai: Chiều ngày 03/9/2024, Tuyền một mình sử dụng ma túy Heroine ở khu vệ sinh của nhà Tuyền. Công an thị xã Mỹ Hào đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuyền.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSMH ngày 20/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Vắng mặt người làm chứng ông Nguyễn Trọng Đại, anh Đoàn Quốc Việt.

Bị cáo Nguyễn Đức T và Đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì những người vắng mặt đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Bị cáo Nguyễn Đức T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào duy trì công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T và đề nghị với Hội đồng xét xử:

* Căn cứ vào: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 584/KL-KTHS (MT) bên trong có 0,261 gam (*Không thấy, hai sáu một*) ma túy, loại Heroin trong niêm phong ghi ký hiệu “A”; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức T không tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào, Điều tra viên, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

2- Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Đức T trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản vụ việc, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, bản ảnh, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: *"Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/9/2024, tại đường Phạm Ngũ Lão, phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Y, Nguyễn Đức T là đối tượng đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,276 gam Heroine để sử dụng thì bắt quả tang"*. Bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội cố ý chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng do cố ý nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3- Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, bị cáo sử dụng ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy không những gây cảnh nghiện ngập, làm cho gia đình kinh tế kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội, nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo đã phạm tội. Bị cáo là đối tượng có nhân thân rất xấu, với 02 tiền án (*Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy*) nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Chính vì lý do đó, cần phải áp dụng nghiêm hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhằm tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử cũng xem xét đến trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho Tuyền, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu chứng cứ gì khác nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

4- Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên toà có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Đức T không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị giam giữ nên hội đồng xét xử miễn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 584/KL-KTHS (MT) bên trong có 0,261 gam (Không thấy, hai sáu một) ma túy, loại Heroin trong niêm phong ghi ký hiệu “A”; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. Đây là những vật chứng của vụ án và vật cầm lưu hành nên sẽ cho tịch thu, tiêu hủy.

6- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 584/KL-KTHS (MT) bên trong có 0,261 gam (Không thấy, hai sáu một) ma túy, loại Heroin trong niêm phong ghi ký hiệu “A”; 01 (Một) mảnh giấy gói ma túy và 01 (Một) vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 85/QĐ-VKSMH ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hòa và biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa).

+ Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Mỹ Hòa;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã Mỹ Hòa;
- Cơ quan T.H.AHS-CA thị xã Mỹ Hòa;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh Hưng Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thế Dương